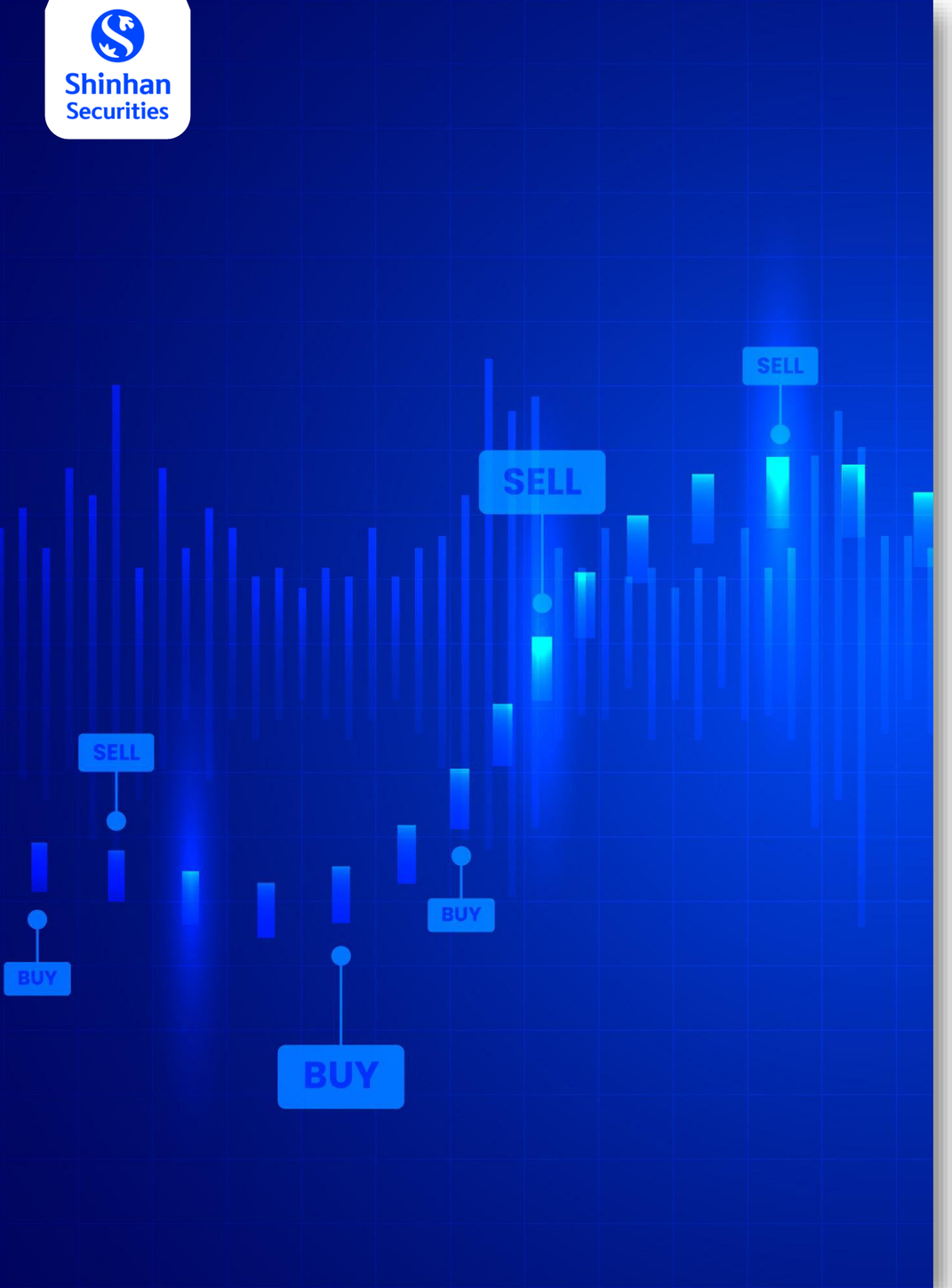


MORNING CALL

19/12/2024

“Chờ dòng tiền nhập cuộc”

Chứng khoán toàn cầu chao đảo – FED tuyên bố chỉ thực hiện hai lần cắt giảm lãi suất vào năm 2025. Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow giảm 1,123,03 điểm, tương đương 2.58%, đánh dấu chuỗi giảm 10 ngày liên tiếp – chuỗi giảm dài nhất kể từ năm 1974. Chỉ số S&P 500 và Nasdaq Composite cũng giảm mạnh, lần lượt mất 2.95% và 3.56%. **Đà giảm diễn ra sau quyết định của Fed về việc thực hiện cắt giảm lãi suất 0.25 điểm phần trăm như dự đoán, cùng với thông tin rằng ngân hàng trung ương lên kế hoạch giảm số lần hạ lãi suất vào năm tới so với dự báo trước đó**. Fed hiện dự kiến chỉ thực hiện hai lần cắt giảm lãi suất vào năm 2025, thay vì bốn lần được dự báo vào tháng 9.

Nhóm dầu khí có dấu hiệu hút tiền. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,266 (+4.28 điểm, +0.34%) với thanh khoản thấp hơn so với trung bình 20 phiên. Các nhóm ngành chủ yếu hồi phục nhẹ, đáng chú ý là nhóm cổ phiếu dầu khí ghi nhận sự tăng mạnh. Khối ngoại bán ròng 6 tỷ. **Trong trường hợp cơ bản, VN-Index cần hình thành vùng hấp thụ với biên độ hẹp cũng như thanh khoản trước khi bước vào vùng cản mạnh 1290 – 1300.**

Chiến lược giao dịch: **Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300.**

Khuyến nghị bán: NTP và MWG

Nguyễn Thảo
☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam
☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất





Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 19/12/2024

Chứng khoán toàn cầu chao đảo – FED tuyên bố chỉ thực hiện hai lần cắt giảm lãi suất vào năm 2025

- Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow giảm 1,123,03 điểm, tương đương 2.58%, đánh dấu chuỗi giảm 10 ngày liên tiếp – chuỗi giảm dài nhất kể từ năm 1974. Chỉ số S&P 500 và Nasdaq Composite cũng giảm mạnh, lần lượt mất 2.95% và 3.56%. **Đà giảm diễn ra sau quyết định của Fed về việc thực hiện cắt giảm lãi suất 0.25 điểm phần trăm như dự đoán, cùng với thông tin rằng ngân hàng trung ương lên kế hoạch giảm số lần hạ lãi suất vào năm tới so với dự báo trước đó. Fed hiện dự kiến chỉ thực hiện hai lần cắt giảm lãi suất vào năm 2025, thay vì bốn lần được dự báo vào tháng 9.** Fed cũng hạ dự báo tỷ lệ thất nghiệp và tăng kỳ vọng về lạm phát lõi cũng như tăng trưởng kinh tế, khiến lợi suất trái phiếu chính phủ tăng cao. Ngoài ra, vị thế căng thẳng và tâm lý lạc quan cực đoan cũng khiến thị trường dễ bị tổn thương trước làn sóng bán tháo. Chỉ số DXY tăng lên mức cao nhất trong 25 tháng là 108,11. Trong 4 tuần qua, Chỉ số Đô la Mỹ tăng 1.81% và trong 12 tháng qua, nó đã tăng 5.73%.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng nhẹ vào thứ Tư, cắt giảm hai phiên giảm liên tiếp trong tuần này. Chỉ số Stoxx 50 của khu vực Eurozone tăng 0.3% và đóng cửa ở mức 4,960, trong khi chỉ số STOXX 600 toàn châu Âu nhích lên 0.1% để duy trì ở mức 514.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 1% xuống dưới 38,700, trong khi chỉ số rộng hơn Topix giảm 0.5% xuống còn 2,706 vào thứ Năm, đạt mức thấp nhất trong ba tuần. Mức giảm này phản ánh sự bán tháo mạnh trên Phố Wall sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ phát tín hiệu sẽ cắt giảm lãi suất ít hơn dự kiến vào năm 2025.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI tăng lên trên 71 USD/thùng vào thứ Tư, mở rộng đà tăng từ phiên sáng và tiến gần đến mức cao nhất trong một tháng, trong bối cảnh các diễn biến mới làm lung lay quan điểm về nguồn cung dồi dào.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,266	0.34%	5.05%	15.48%
S&P 500 Index	5,872	-2.95%	-0.36%	23.87%
Dow Jones Index	42,327	-2.58%	-2.45%	13.46%
GP 100	8,199	0.05%	1.24%	7.35%
Nikkei 225	38,792	-0.74%	0.98%	16.78%
SHCOMP Index	3,382	0.62%	1.08%	15.34%
STOXX 600	514	0.15%	2.76%	7.84%
KOSPI Index	2,441	-1.73%	-1.24%	-4.95%
Hang Seng	19,865	0.83%	1.02%	20.35%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	73	-0.55%	-0.44%	-7.88%
WTI	70	-0.55%	1.15%	-4.43%
Gasoline	193	-0.45%	-5.08%	-12.12%
Natural gas	3	1.10%	13.78%	36.88%
Coal	128	-0.58%	-9.52%	-11.40%
Gold	2,603	0.67%	-1.11%	27.56%
China HRC	3,511	-0.37%	0.17%	-12.79%
Steel rebar	3,240	-0.80%	-2.35%	-18.04%
BDI index	1,053	-1.68%	-40.03%	-53.98%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	108	0.06%	1.78%	5.80%
USD/VND	25,450	0.01%	-0.19%	-4.30%
EUR/USD	1	0.24%	-2.06%	-5.49%
USD/JPY	155	0.05%	-0.04%	-7.03%
USD/CNY	7	-0.02%	-0.74%	-2.12%
USD/GPB	1	-0.11%	0.75%	1.15%
USD/KRW	1,450	-0.75%	-3.93%	-9.79%
USD/AUD	2	-0.15%	4.90%	8.60%
USD/CAD	1	0.04%	-3.36%	-7.67%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Nhóm dầu khí có dấu hiệu hút tiền

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,266.00	14.83	4.28	0.34	361	8,783
HNX INDEX	227.43	16.52	0.54	0.24	47	692

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	0.0	6.2	39.0	1.5	253.6	4.0	129,373.6
Bảo hiểm	0.1	16.7	26.5	28.4	16.8	1.7	51,563.8
Bất động sản	0.0	-0.5	-6.8	-2.7	13.6	1.2	688,670.5
Công nghệ Thông tin	0.6	13.7	73.1	76.8	34.5	6.7	237,638.2
Dầu khí	1.4	3.0	6.4	8.4	22.4	2.4	63,358.8
Dịch vụ tài chính	0.5	6.5	9.3	12.2	22.2	1.8	198,007.4
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.5	1.8	-3.5	-2.9	15.0	1.8	289,255.0
Du lịch và Giải trí	0.2	5.0	30.7	39.7	n.a	33.6	126,364.4
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.9	5.2	11.5	14.8	15.4	1.8	145,635.5
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.0	6.3	19.4	25.6	16.6	2.0	62,359.7
Hóa chất	0.5	3.9	31.6	38.6	27.7	2.1	234,340.1
Ngân hàng	0.2	5.3	19.2	22.3	10.3	1.7	2,096,151.7
Ô tô và phụ tùng	0.5	3.4	-1.6	2.6	17.3	1.1	14,378.3
Tài nguyên Cơ bản	1.2	6.2	3.2	6.2	34.8	1.5	221,530.0
Thực phẩm và đồ uống	0.6	4.2	1.8	4.8	25.3	2.7	439,622.7
Truyền thông	4.9	40.5	26.5	32.5	42.5	1.4	2,706.4
Xây dựng và Vật liệu	0.4	5.7	-1.6	1.2	25.3	1.4	123,659.1
Y tế	1.5	10.5	18.5	22.9	16.1	2.2	41,032.2

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	12/18/2024	12/17/2024	TB 20 phiên
Thực phẩm và đồ uống	86.29	984	528	759
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	86.01	153	82	157
Y tế	48.11	102	69	69
Tài nguyên Cơ bản	24.73	672	539	705
Dầu khí	23.08	112	91	86
Ô tô và phụ tùng	10.64	109	99	126
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9.01	702	644	686
Bán lẻ	8.48	380	351	498
Du lịch và Giải trí	-0.4	125	125	157
Bảo hiểm	-1.7	34	34	54
Hóa chất	-2.1	426	435	683
Ngân hàng	-2.6	1,456	1,494	2,160
Dịch vụ tài chính	-2.7	866	890	1,312
Hàng cá nhân & Gia dụng	-6.3	197	210	255
Bất động sản	-7.9	1,347	1,462	1,901
Xây dựng và Vật liệu	-9.3	389	429	540
Truyền thông	-24.4	30	40	49
Công nghệ Thông tin	-44.0	541	966	860

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

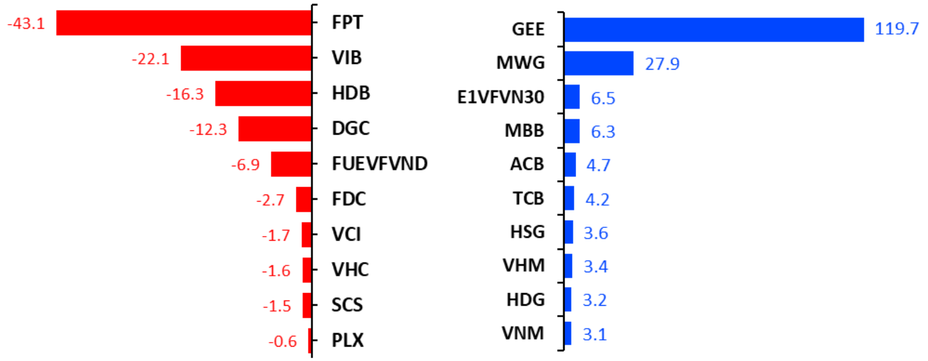
Theo dấu dòng tiền "cá mập" 19/12/2024

Khối ngoại bán ròng nhẹ, tiếp tục mua ròng nhóm công nghệ

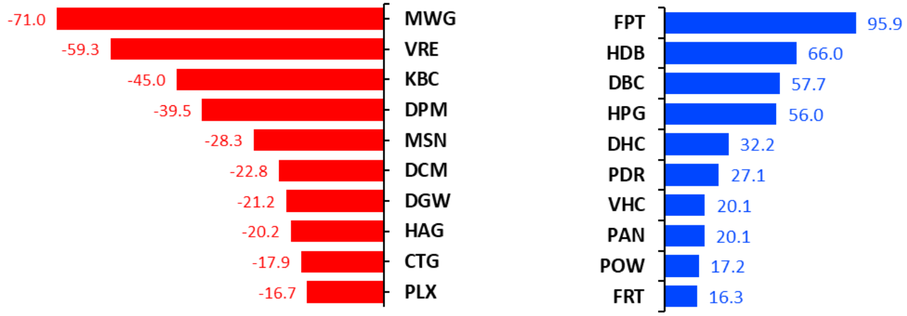
Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	12	(108)	148	(39)
Tài nguyên Cơ bản	7	113	(114)	1
Truyền thông	-	(1)	1	(0)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3	(13)	(34)	47
Y tế	-	0	(78)	78
Hóa chất	(12)	(45)	54	(10)
Dịch vụ tài chính	(2)	(24)	16	7
Du lịch và Giải trí	(1)	(15)	43	(28)
Ngân hàng	(15)	16	72	(88)
Xây dựng và Vật liệu	6	(10)	(3)	13
Thực phẩm và đồ uống	3	59	(74)	15
Bán lẻ	28	(76)	39	37
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1	10	(27)	18
Hàng cá nhân & Gia dụng	3	2	(10)	8
Công nghệ Thông tin	(43)	100	(80)	(20)
Ô tô và phụ tùng	0	2	(2)	(1)
Bảo hiểm	(0)	(1)	(3)	4
Dầu khí	(1)	(16)	16	1
Tổng cộng	**(10)**	**(5)**	**(37)**	**42**

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Tin tức nổi bật 19/12/2024

GAS ước doanh thu và lợi nhuận 2024 đạt kỷ lục, năm 2025 dự kiến sẽ phải đối diện với nhiều khó khăn

Doanh thu hợp nhất đạt gần 105 ngàn tỷ đồng, tăng trưởng 14%; lợi nhuận trước thuế đạt trên 13 ngàn tỷ đồng, Doanh nghiệp cho biết đã triển khai nhập khẩu và cung cấp 400 triệu m3 khí LNG cho khách hàng Điện trong giai đoạn cao điểm mùa khô năm 2024 và phục vụ cho chạy thử dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 3. Đây cũng là năm đầu tiên LNG nhập khẩu được cung cấp cho sản xuất điện tại Việt Nam. **Bước sang năm 2025, PV GAS dự kiến sẽ phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức: Trong đó, nguồn cung khí nội địa tiếp tục giảm mạnh khi các nguồn khí mới chưa sẵn sàng; nhu cầu tiêu thụ khí phục vụ sản xuất điện và công nghiệp rất thiếu ổn định; giá dầu Brent được dự báo suy giảm so với năm 2024;**

BSR ấn định ngày đưa 3.1 tỷ cp lên HOSE, công bố kế hoạch 2025 thận trọng

Số cổ phiếu này sẽ chính thức được giao dịch trên HOSE từ 17/01/2025, với giá tham chiếu rơi vào khoảng 20,300 đồng/cp. Ngoài ra, doanh nghiệp đưa kế hoạch đạt doanh thu gần 115 ngàn tỷ đồng; lãi trước và sau thuế lần lượt 837 tỷ đồng và 752 tỷ đồng. Các chỉ tiêu trên đều thấp hơn đáng kể so với giai đoạn 2022-2023. **Chúng tôi đánh giá đây là kế hoạch thận trọng và kì vọng kết quả kinh doanh 2025 của BSR sẽ hồi phục tốt nhờ: (1) crack spread cải thiện, (2) hiệu suất vận hành cao khi bảo dưỡng xong nhà máy trong năm 2024 và (3) việc niêm yết trên HOSE kỳ vọng sẽ hỗ trợ cho BSR trong việc huy động vốn để gia tăng quy mô doanh nghiệp.**

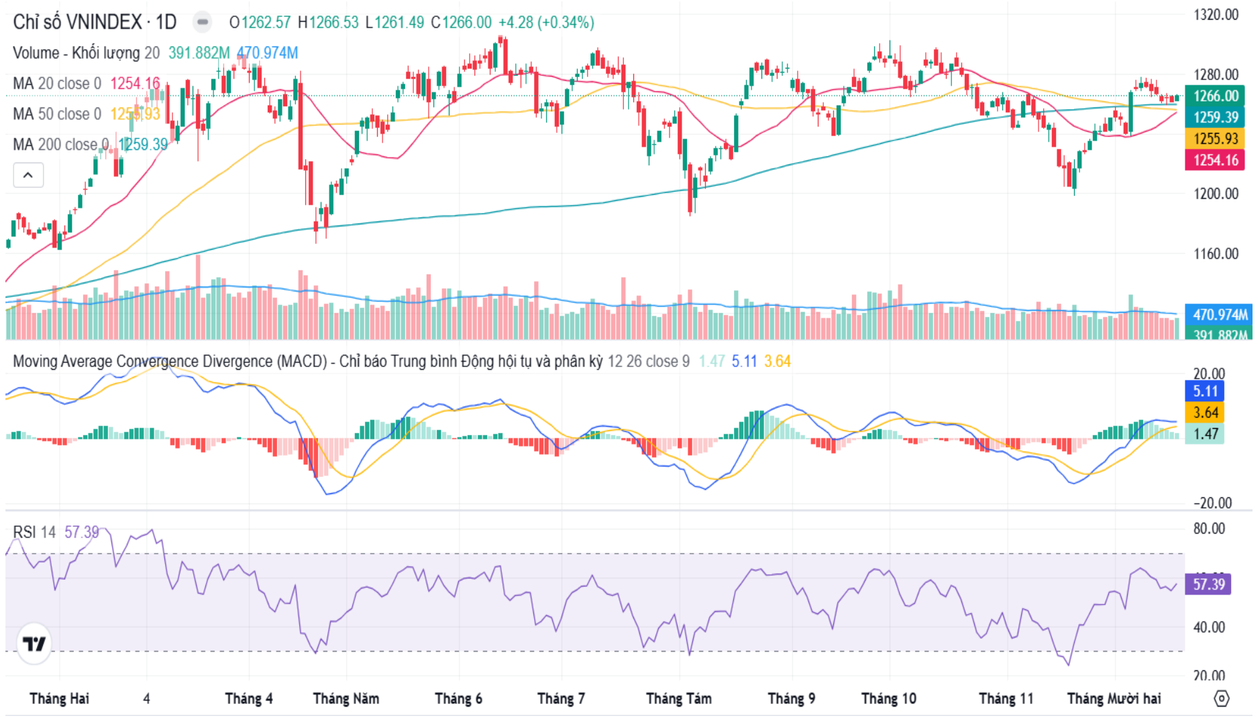
Lợi nhuận CTR đang có yếu tố chững lại, kì vọng các dự án B2B sẽ bùng nổ hơn trong 2025

Doanh tháng 11 với doanh thu đạt gần 1,291 tỷ đồng, tăng trưởng 14.2% so với cùng kỳ 2023. Lợi nhuận trước thuế đạt 63 tỷ đồng, nhích nhẹ 1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 11 tháng đầu năm, Viettel Construction ước đạt hơn 11,685 tỷ đồng doanh thu và 609 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, lần lượt tăng 12% và 2% so với cùng kỳ 2023. Mảng vận hành khai thác đạt 5,596 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ và đóng góp lớn nhất vào tổng doanh thu. Bên cạnh đó, mảng Hạ tầng cho thuê tiếp tục tăng trưởng cao nhất với doanh thu tăng 45% so với cùng năm ngoái lên 568 tỷ đồng. **Chúng tôi kì vọng trong năm 2025, CTR sẽ ghi nhận doanh thu từ những backlog dự án B2B khi kì vọng thị trường bất động sản sẽ hồi phục hơn trong năm sau.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 19/12/2024

Xu hướng: Hồi phục

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,266 (+4.28 điểm, +0.34%) với thanh khoản thấp hơn so với trung bình 20 phiên. Thị trường có 245 mã xanh và 130 mã đỏ. Các nhóm ngành chủ yếu hồi phục nhẹ, đáng chú ý là nhóm cổ phiếu dầu khí ghi nhận sự tăng mạnh. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là HPG BID GAS trong khi VHM VJC và BHN đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại bán ròng nhẹ 6 tỷ.
- Kỹ thuật: Thị trường tiếp tục một phiên giao dịch với biên độ hẹp với thanh khoản cạn kiệt, điều này cho thấy dòng tiền trong ngắn hạn chưa có quá nhiều sự thay đổi. Nhìn chung, thị trường vẫn trong xu hướng tích lũy để tìm kiếm vùng có dòng tiền trở lại. Trong các phiên tới, nhiều khả năng VN-Index sẽ xuất hiện rung lắc quanh vùng 1250 - 1260 điểm để kiểm định hỗ trợ. Trong trường hợp cơ bản, VN-Index cần hình thành vùng hấp thụ với biên độ hẹp cũng như thanh khoản trước khi bước vào vùng cản mạnh 1290 – 1300.
- Chiến lược: **Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300.** Nhà đầu tư có thể mua gia tăng nhưng không nên quá 50% lượng cổ phiếu đang nắm giữ. Và không nên mua mới với những mã cổ phiếu mang tính thị trường cao cho đến khi chỉ số vượt hẳn 1,300 hoặc quay về kiểm định lại vùng 1,200 – 1,220.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tích cực vượt vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,300
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,240

Danh mục cổ phiếu trading

18/12/2024 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
ACB	Giữ	24.8	27.3	24.8	10%	0%	25.2	18	1.41%	11/22/2024	
TCM	Giữ	46.2	49.5	46.2	7%	0%	47.0	18	1.73%	11/22/2024	
NHA	Giữ	28.1	31.7	28.1	13%	0%	29.4	15	4.63%	11/27/2024	
NTP	Bán	65.9	72.9	64.3	11%	-2%	64.3	3	-2.43%	12/13/2024	Rủi ro thị trường từ phát biểu của FED
MWG	Bán	60.7	66.5	60.2	10%	-1%	60.2	2	-0.82%	12/16/2024	Rủi ro thị trường từ phát biểu của FED
DRI	Giữ	12.9	14.4	12.10	12%	-6%	12.9	0	0.00%	12/18/2024	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	SZC	42.75	45.7	35-38	6.90%	Giao dịch trên EMA 50 và kiểm định thành công vùng hỗ trợ 38. MACD có xu hướng cắt xuống đường tín hiệu. Nhà đầu tư có thể giải ngân một phần với SZC sau khi cổ phiếu kiểm định thành công vùng hỗ trợ giá 39. Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
2	SIP	84.5	88	76.00	4.14%	Đang kiểm định lại vùng hỗ trợ tương ứng EMA 50. Kháng cự mạnh tại vùng 88. Kì vọng SIP sẽ tích lũy thêm để tạo nền giá tốt thì nhịp tăng sẽ bền hơn, nhà đầu tư có thể giải ngân một phần tại nền giá thấp và chờ đợi phiên bùng nổ khối lượng để giải ngân tiếp tục . Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
3	POW	12.35	14	11.5	13.36%	POW hiện đang giao dịch dưới EMA 200 sau 2 phiên tăng mạnh nhờ vào thông tin từ ngành điện. Chờ đợi cổ phiếu điều chỉnh và bật tăng trở lại để mua mới.
4	BCM	67.8	73.2	64 - 67	7.96%	BCM tích lũy tốt và cần chờ đợi phiên bùng nổ thanh khoản với giá tăng mạnh vượt thoát khỏi vùng tích lũy hiện tại.
5	HDG	30.3	32.9	30	8.58%	Giá và thanh khoản vượt nền tích lũy chặt, cần chờ đợi điều chỉnh để có thể tham gia. Ngoài ra, nhiều dự án bds của HDG đang được kỳ vọng được gỡ pháp lý, mảng điện được hỗ trợ bởi nhiều chính sách gần đây như luật điện lực sửa đổi, DPPA,…
6	IMP	48	57	43	18.75%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MSN	74.5	78.9	70.7	6%	-5%	78.9	9	5.91%	08/09/2024	08/22/2024	4.84%
REE	66.9	73.8	64.6	10%	-3%	68.6	17	2.54%	08/12/2024	09/04/2024	3.70%
DHC	37.4	40.8	35.8	9%	-4%	37.5	18	0.27%	08/12/2024	09/05/2024	3.08%
VGT	15.2	17.9	14.5	18%	-5%	14.5	9	-4.61%	08/23/2024	09/05/2024	-1.33%
VHC	72.7	80	71.4	10%	-2%	71.4	2	-1.79%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
DPR	41.5	45.8	40.3	10%	-3%	40.3	2	-2.89%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
Hiệu quả trung bình							11	**1.11%**			**0.16%**

Sự kiện nổi bật

December 2024

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
1	2 _ Chỉ số PMI sản xuất ISM của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số PMI Việt Nam	3 Số lượng cơ hội việc làm JOLTs của Mỹ tháng 10	4 Chỉ số PMI dịch vụ ISM của Mỹ tháng 11	5 Bài phát biểu của Chủ tịch Fed Powell	6 _ Bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số niềm tin tiêu dùng Michigan sơ bộ của Mỹ tháng 12 _FTSE công bố danh mục	7
8	9	10	11 Tỷ lệ lạm phát lõi của Mỹ (hàng tháng, hàng năm) tháng 11	12 Chỉ số giá sản xuất (PPI) của Mỹ hàng tháng tháng 11	13 Vaneck công bố danh mục	14
15	16	17 Doanh số bán lẻ của Mỹ hàng tháng tháng 11	18 Giấy phép xây dựng sơ bộ của Mỹ tháng 11	19 Quyết định lãi suất của Fed _ Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F2412)	20 _ Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Thu nhập cá nhân của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục	21
22	23	24 Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền của Mỹ hàng tháng tháng 11	25	26	27 Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Q4 và 2024	28
29	30	31	1	2 Công bố số liệu kinh tế vĩ mô hàng tháng (Việt Nam)	3	4

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.